HĐTL VN30 – CHỜ ĐỢI KỊCH BẢN ĐẢO CHIỀU CỦA VN30 TẠI VÙNG HỖ TRỢ MẠNH 930-935 ĐIỂM

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	1	946.6	1.37
VN30F1809	20/09/2018	36	945.3	7.98
VN30F1812	20/12/2018	127	945	22.23
VN30F1903	21/03/2019	218	949.4	31.99

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

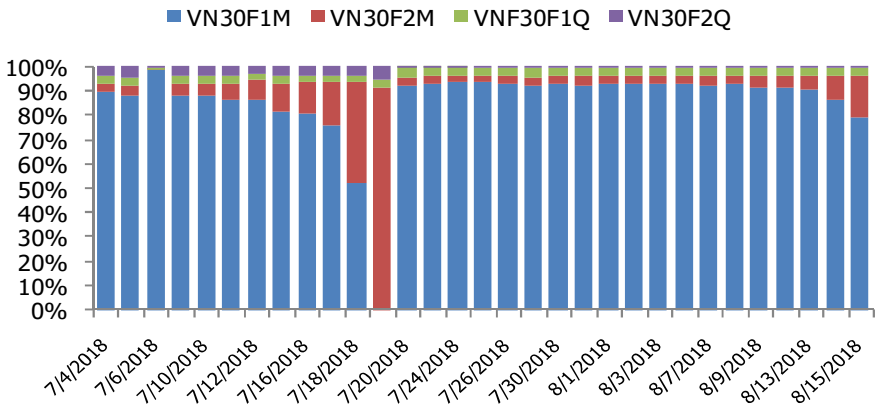

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch khép lại với những diễn biến khá tiêu cực. Áp lực bán tăng vọt trên toàn thị trường đã khiến các chỉ số đồng loạt giảm sâu. Cụ thể, VN-Index đóng cửa giảm 16,9 điểm (-1,73%) xuống 961,37 điểm; HNX-Index giảm 1,77 điểm (-1,61%) xuống 108,02 điểm. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng, dầu khí, chứng khoán, bất động sản, xây dựng hầu hết đều giảm giá. Giao dịch trong phiên chiều diễn ra sôi động đã giúp đẩy thanh khoản thị trường tăng mạnh. Tổng khối lượng giao dịch đạt 252 triệu cổ phiếu, trị giá 5.400 tỷ đồng, trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 700 tỷ đồng. Khối ngoại sau 2 phiên mua ròng liên tiếp đã quay đầu bán ròng với giá trị 25 tỷ đồng.
- Nhịp rơi đồng loạt của nhóm cổ phiếu dầu khí, ngân hàng, chứng khoán ngay lập tức khiến VN30-Index tụt dốc với gia tốc lớn trong khoảng thời gian cuối phiên. Điều này mang lại thành quả cho giới đầu tư kỳ vọng vào khả năng sinh lời từ vị thế Short. VN30-Index xuyên thủng cả ngưỡng hỗ trợ mạnh 950 điểm trong phiên hôm nay. Do đó, các vị thế bán đơn giản là chiến lược ít rủi ro hơn trong hiện tại. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 943-939-936 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 949-955-958 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến VN30-Index điều chỉnh trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Stochastic RSI, MACD đi xuống và cho tín hiệu bán hàm ý về khả năng hiện tượng rung lắc sẽ còn tiếp tục. Bollinger Bands co thắt và giá dao động trong biên độ hẹp nên giai đoạn tích lũy trong xu hướng được hình thành. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:943 điểm, S2:938 điểm và S3:933 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:953 điểm, R2:958 điểm và R3:962 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 938 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 945-950 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 933 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 958 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 940-945 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 962 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 930-933 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 960-970 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 930 điểm.
Chiến lược giao dịch Spread	Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

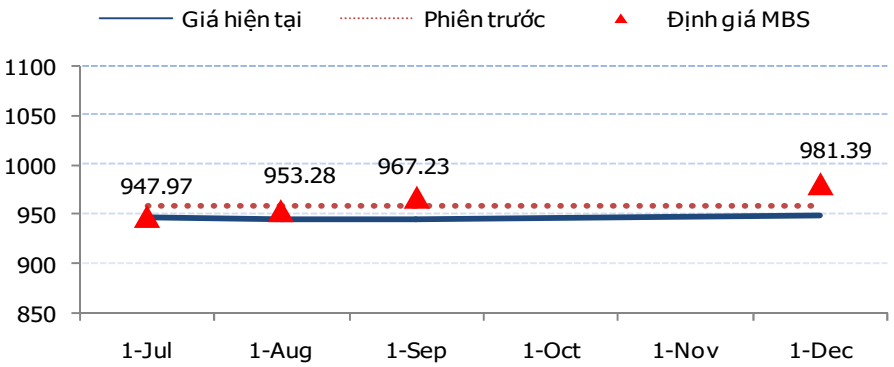

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	946.6	0.66	89,449	12.85	12925	-12.05
VN30F1809	945.3	0.82	4,856	148.13	2816	71.71
VN30F1812	945	0.86	77	-13.48	607	-1.78
VN30F1903	949.4	0.68	73	55.32	89	-19.09
Tổng			94,455	16.10	16,437	-3.67

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808

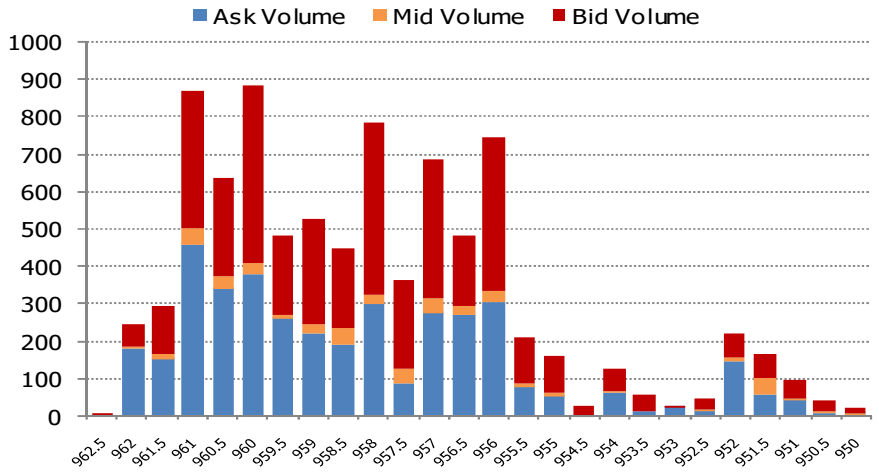

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Cùng kịch bản giao dịch giằng co trong phiên sáng nhưng trái với 2 ngày trước đó, các HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ do lực bán bất ngờ tăng cao trên thị trường cơ sở trong phiên chiều nay. Diễn biến này cũng mang lại thành quả cho nhà đầu tư nắm giữ vị thế Short. Chốt phiên, VN30F1808 giảm 1,32% xuống mức 946,6 điểm đã xoá sạch nỗ lực tăng điểm của 2 phiên đầu tuần, basis thu hẹp còn -1,22 điểm. Hợp đồng VN30F1809 giảm 1,41% lùi về mức 945,3 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 2,52 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 1,41% và 0,95% xuống 945 và 949,4 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -2,82 và 1,58 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh 16,1% đạt 94.455 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 8 sẽ đáo hạn trong phiên tới có KLGD đạt 89.449 hợp đồng, tăng 12,85%. Hợp đồng tháng 9 có KLGD tăng mạnh hơn 148% đạt 4.856 hợp đồng. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 9.038,76 tỷ đồng, tăng 16,15%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 947,97 điểm (cao hơn 1,37 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho ,hợp đồng VN30F1809 là 953,28 điểm (+7,98 điểm), VN30F1812 là 967,23 điểm (+22,23 điểm) và VN30F1903 là 981,39 điểm (+31,99 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

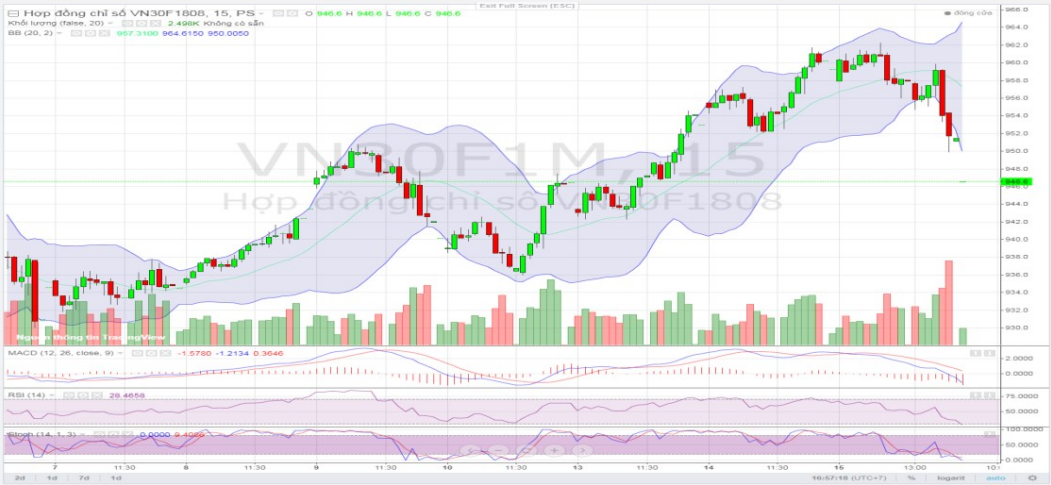

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-1.3	-0.5	-0.8	-0.96	-0.34
VN30F1812 - VN30F1808	-1.6	-0.8	-0.8	-1.42	-0.18
VN30F1812 - VN30F1809	-0.3	-0.3	0	-0.46	0.16
VN30F1903 - VN30F1808	2.8	-0.8	3.6	-0.1	2.9
VN30F1903 - VN30F1809	4.1	-0.3	4.4	0.86	3.24
VN30F1903 - VN30F1812	4.4	0	4.4	1.32	3.08

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

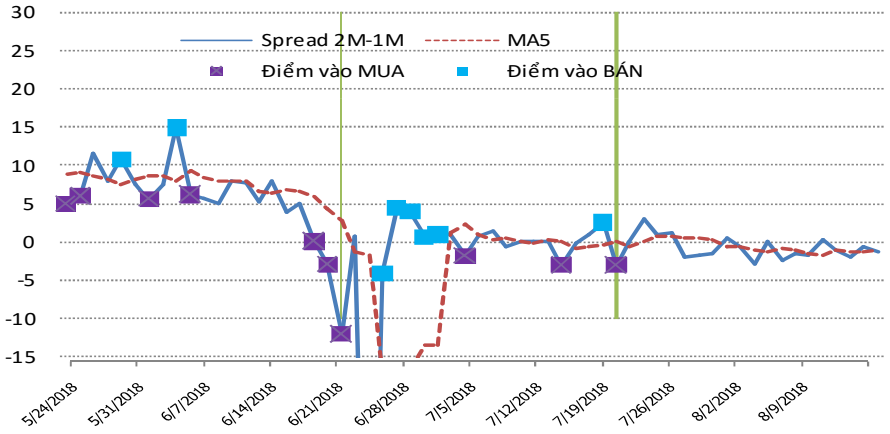

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

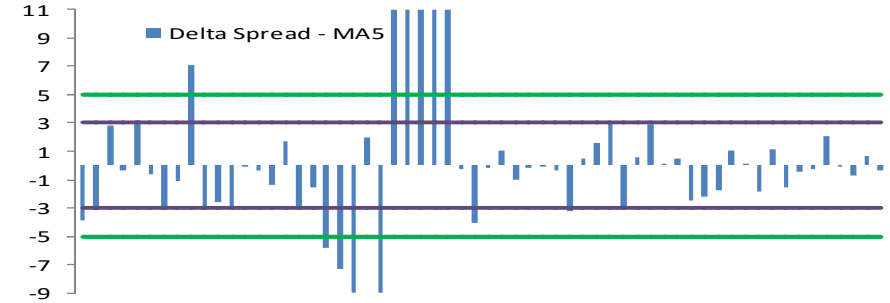

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Một ngày trước phiên đáo hạn của hợp đồng VN30F1808, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục có những biến động trong biên độ hẹp, đặc biệt là hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1808 và VN30F1809 (cũng là hai hợp đồng có thanh khoản dồi dào nhất). Trong gần 1 tháng qua, spread của hai hợp đồng này chỉ dao động trong khoảng từ -3 đến 3 điểm. Đường MA5 ngày gần như đi ngang và sát với ngưỡng 0 điểm. Hầu như không có một tín hiệu mua bán Spread rõ ràng nào khiến các nhà đầu tư rất khó khăn trong việc giao dịch chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

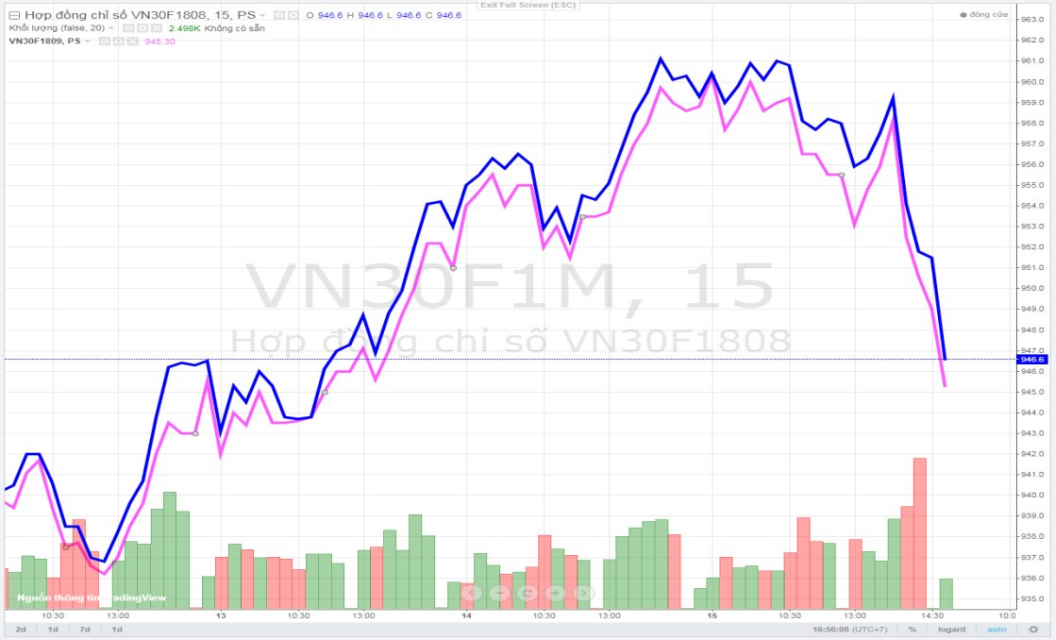

MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

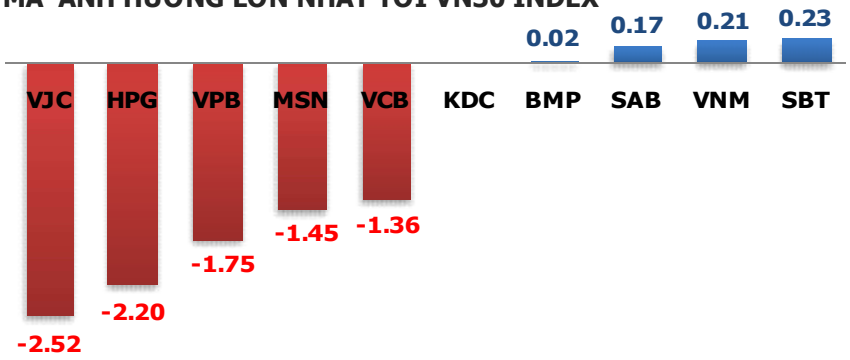

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

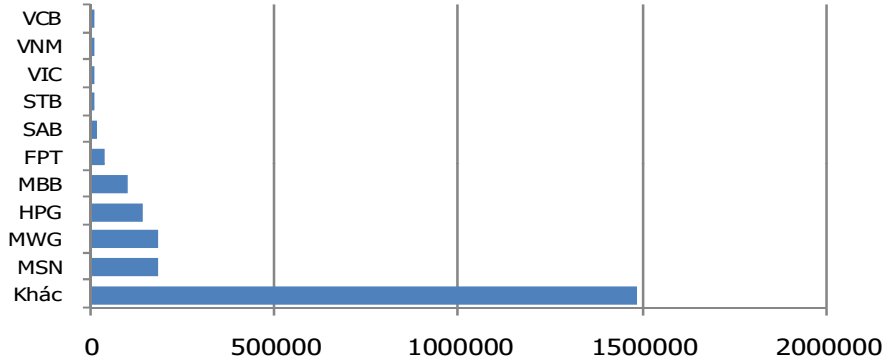

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

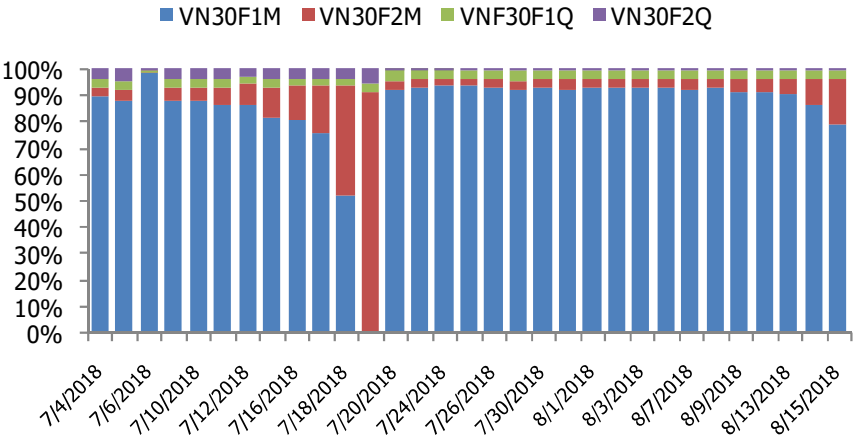

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút tích cực đầu phiên, áp lực chốt lời đã trở lại khiến thị trường đảo chiều giảm điểm kể từ sau 10h30'. Nhóm dầu khí sau chuỗi ngày tăng nóng vừa qua đã bị bán mạnh. Nhóm ngân hàng, chứng khoán cũng chịu chung áp lực điều chỉnh và hầu hết đều đảo chiều giảm giá. Ở chiều ngược lại nhóm Bluechips như VIC, SAB, VNM, FPT,…tăng khá tốt giúp thị trường không giảm quá sâu về mặt điểm số. Trong phiên chiều, diễn biến giao dịch trên thị trường đã gây bất ngờ cho nhà đầu tư. Áp lực bán bất ngờ tăng mạnh đã kéo hàng loạt cổ phiếu trụ cột lao dốc và điều này khiến các chỉ số thị trường sụt giảm mạnh. Khởi đầu cho sự sụt giảm mạnh trong phiên hôm nay đó là việc các cổ phiếu dầu khí đua nhau lao dốc. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, FPT, HPG, MSN, PLX, VJC, PNJ…cũng bị bán mạnh khiến thị trường thiếu đi lực đỡ. Nỗ lực của VNM, SAB là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 17,78 điểm (-1,84%) xuống 947,82 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 25 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 62,33 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.259 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 32 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VHM (-25 tỷ), VIC (-20 tỷ), GAS (-13 tỷ), VCB (-9 tỷ), PVD (-8 tỷ),…Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như MSN (+29 tỷ), PLX (+4,3 tỷ), PVT (+4,2 tỷ), HPG (+4 tỷ),…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	961.37	- 1.73	17.30	- 2.32
Dow Jones	25,162.41	- 0.54	17.99	1.90
S&P 500	2,818.37	- 0.76	20.53	5.55
Nikkei 225	22,204.22	- 0.68	16.12	- 1.80
Shanghai	2,723.26	- 2.08	13.47	- 15.91
DAX	12,163.01	- 1.58	14.05	- 4.10
Vàng	1,172.90	- 1.03	-	- 8.31
Dầu WTI	64.75	- 0.40	-	12.25

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 13/08/2018			
[TQ] Đầu tư khu vực công T.7	6.0%	6.0%	5.5%
[TQ] Tăng trưởng Sản xuất công nghiệp T.7	6.0%	6.3%	6.0%
Thứ Ba - 14/08/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng 4,5,6	2.5%	2.5%	2.4%
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Flash)	0.3%	0.3%	0.4%
Thứ Tư - 15/08/2018			
[UK] CPI T.7	2.4%	2.5%	2.5%
[US] Tăng trưởng bán lẻ T.7	0.2%	0.1%	0.5%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-1.4 triệu thùng	-2.6 triệu thùng	6.8 triệu thùng

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ vừa có phiên giao dịch tồi tệ nhất trong 7 tuần qua giữa bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu sụt giảm mạnh do nhóm cổ phiếu công nghệ bị chốt lời, kết quả kinh doanh đáng thất vọng của gã khổng lồ Internet Tencent và kim loại đồng rơi vào thị trường gấu khiến thị trường hàng hoá chịu áp lực bán lớn. Chỉ số S&P 500 có phiên giảm thứ năm trong sáu phiên, trong khi Nasdaq 100 giảm sâu nhất trong số các chỉ số cổ phiếu chính của thị trường Mỹ. Đô la Mỹ tiếp tục mạnh lên, đạt mức cao nhất kể từ tháng Sáu năm 2017. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ giảm 4 điểm cơ bản xuống mức thấp nhất trong 1 tháng.
- Tại châu Âu, các công ty sản xuất vật liệu thô đã kéo các chỉ số cổ phiếu xuống khi kim loại đồng và kẽm giảm xuống mức thấp nhất trong hơn một năm. Tại Thổ Nhĩ Kỳ, lira đã hồi phục trở lại sau khi cơ quan quản lý ngân hàng nước này ngăn chặn hoạt động bán khống đồng nội tệ. Trong khi chứng khoán của nước này dần ổn định hơn, thì tiền tệ các quốc gia khác trên các thị trường mới nổi tiếp tục sụt giảm khi Tổng thống Erdogan tăng cường xung đột ngoại giao với Tổng thống Mỹ Donald Trump bằng cách ban hành một loạt thuế nhập khẩu mới.
- Dầu thô giảm xuống dưới $65 một thùng sau khi báo cáo cho thấy dự trữ dầu thô của Mỹ tăng nhiều nhất kể từ tháng Ba năm 2017. Giá vàng cũng sụt giảm mạnh rơi xuống mức thấp nhất từ tháng 1 năm 2017, hiện đang được giao dịch ở mức 1.172,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Các cổ phiếu dầu khí tiếp tục quá trình điều chỉnh do chịu ảnh hưởng từ những diễn biến xấu của giá dầu thế giới. GAS bất ngờ giảm mạnh về cuối phiên và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. GAS chốt phiên giảm 6,1% xuống 95.000 đồng/CP. Về mặt kỹ thuật, cổ phiếu có 2 phiên điều chỉnh sau chuỗi tăng giá liên tiếp từ vùng đáy 70.000 đồng/cp lên mức cao nhất 103.000 đồng/cp tương ứng mức tăng 47%. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI bắt đầu cho tín hiệu bán nên khả năng xuất hiện rung lắc trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 88.000-90.000, kháng cự vùng 100.000-105.000 đồng/cp.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.40	54,000	2.29	2.47%	11.84	0.02	9.74	1.73
CII	Construction & Materials	0.88	26,300	0.76	1.54%	31.92	-0.03	21.86	1.32
CTD	Construction & Materials	1.20	153,000	1.28	3.13%	71.73	-0.37	7.80	1.61
CTG	Banks	1.71	25,200	-1.75	2.96%	139.79	-0.06	12.03	1.43
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.86	103,500	-1.31	2.37%	14.44	-0.17	24.31	4.96
DPM	Chemicals	0.51	17,850	3.13	3.71%	10.67	-0.08	12.73	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.91	43,800	1.96	1.72%	70.54	-0.42	8.92	2.26
GAS	Oil & Gas Producers	1.65	95,000	-1.75	3.60%	40.61	-1.02	19.66	4.40
GMD	Industrial Transportation	0.72	25,100	0.77	2.53%	21.34	-0.26	4.50	1.31
HPG	General Industrials	8.69	37,500	0.52	1.70%	204.75	-2.20	9.69	2.38
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,650	-1.81	4.61%	44.57	-0.09	5.83	0.80
KDC	Food Producers	0.75	33,500	1.06	1.98%	2.11	0.00	22.33	1.08
MBB	Banks	5.04	23,300	-2.05	2.73%	152.60	-1.13	12.34	1.75
MSN	Financial Services	7.01	91,500	2.86	4.00%	54.84	-1.45	17.41	5.79
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.43	116,000	3.06	2.52%	121.18	-0.62	14.96	5.23
NVL	Real Estate Investment & Services	3.77	65,200	1.40	1.71%	34.03	-0.11	25.81	4.25
PLX	Oil & Gas Producers	1.32	62,800	-1.35	1.69%	41.27	-0.56	22.46	3.56
PNJ	General Retailers	2.04	99,000	4.62	4.51%	107.80	-0.59	20.94	5.17
REE	Industrial Engineering	1.07	34,450	2.79	2.79%	29.31	-0.16	7.60	1.37
ROS	Construction & Materials	1.11	42,900	2.33	4.27%	50.82	-0.26	31.84	4.37
SAB	Beverages	3.69	211,000	0.00	1.20%	7.03	0.17	29.06	9.29
SBT	Food Producers	0.84	17,000	1.85	3.13%	43.35	0.23	15.72	1.28
SSI	Financial Services	1.64	30,000	-1.59	1.62%	107.75	-0.52	11.91	1.73
STB	Banks	3.55	11,400	-1.69	2.16%	40.79	-0.59	15.30	0.88
VCB	Banks	3.97	60,600	-1.57	1.75%	80.42	-1.36	20.00	3.86
VIC	Real Estate Investment & Services	9.27	101,900	0.49	2.75%	119.69	-1.21	68.42	9.31
VJC	Travel & Leisure	7.34	149,000	0.26	2.38%	123.46	-2.52	16.32	7.89
VNM	Food Producers	8.93	158,500	1.28	1.33%	157.81	0.21	26.01	8.81
VPB	Banks	7.01	26,500	0.18	2.39%	266.09	-1.75	10.21	2.35
VRE	General Retailers	6.19	39,800	0.50	1.62%	52.56	-0.89	51.07	2.95

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ➢ Thanh khoản kém
  - ➢ Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - ➢ Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
❑Số giao dịch lãi	30
❑Số giao dịch lỗ	5
❑Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
❑Số giao dịch lãi	28
❑Số giao dịch lỗ	6
❑Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn